NĂM THỨ MƯỜI. – SỐ THỨ 1696 MỘT SỐ 5 SỞ NGÀY THỨ HAI 13 NOVEMBRE 1922

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	Bảng A	Bảng B	Bảng C	Bảng D	Bảng E	Bảng F
Một năm.	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	9$60
Các tàng và Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	8.00	»
Sáu tháng.	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	4.50
Ba tháng.	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25
Một tháng.	0.50	0.600	0.550	0.55	0.60	0.75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur : 51-53, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. B. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN-HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES

Dépassant à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 $ 05 de large

Une seule insertion . . . 0 $ 50 la ligne
Par contrat annuel . . . .
Par contrat mensuel . . . .
par insertion . . . . . 0 $ 15 la ligne

Réclame dans la 1re page . . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 la ligne
On traite à forfait pour les contrats importants

Giải thưởng Nobel về ai?

« Giải thưởng Nobel về ai » ? Độ rày xem các báo chương Âu-châu, thường thấy có câu hỏi ấy. Vậy giải thưởng Nobel nghĩa là gì? Nguyên vì chữ Nobel là tên một nhà hóa-học nước Thụy-điển: Alfred Nobel. Lúc sinh thời ông là một nhà hóa-học trứ danh. Chính ông phát minh ra cái thuốc cốt-mìn mà các nhà khai-mỏ thường dùng ngày nay. Ông tạ thế năm 1896. Trước khi tạ thế, ông có làm chúc-thư để lại 30.000.000 đồng tiền couronnes cho về sau lấy lợi-tức đặt năm cái giải thưởng hàng năm về Vật-lý-học, Hóa-học, Sinh-lý-học hoặc Y-học, Hòa-bình, và Văn-chương. Giải thưởng Vật-lý-học và Hóa-học do viện Khoa-học Stockholm phát. Viện Y-học ở Stockholm thì phát giải thưởng về Sinh-Lý-học và Y-học. Nghị-viện Na uy thì phát giải-thưởng về các công việc có ích cho cuộc hòa-bình. Hội Hàn-lâm văn-chương ở Stockholm thì phát phần thưởng về khoa Văn chương.

Trong các giải thưởng ấy, thì giải thưởng Văn-chương thiên-hạ hoan-nghênh nhất. Thường lệ các giải thưởng độ niên cứ đến tháng Décembre thì phân phát, nên hễ gần tới độ ấy, thì các hội văn học ở các nước thường hội nghị để kén xem nhà nào đáng được giải ấy, rồi các nhà được các hội suy-cử như thế lại làm bài cổ-động trong các báo-chương, lâm khi cũng vì đây mà trong các báo chương khắp các nước bèn Âu-châu gây nên một cuộc bút-chiến dữ dội. Cái giải-thưởng Nobel về văn-chương từ xưa đến nay các nhà văn học về các nước được như sau này: Đại-pháp (Sully Prud'homme, 1901; Mistral, 1904; Romain Rolland, 1915; Anatole France, 1921); Nước Đức (Momrasen, 1902; Eucken 1908; Paul Heyse 1910; Gerhart Hauptmann, 1912); Thụy-điển và Na-uy (Bjornstjerne, Bjornson 1903; Selma Lagerlof, 1909; Verner Heidenstam 1916; Karl Gjellerop, 1917; Knut Hamsun, 1920); Tây-ban-nha (José Echegaray, 1904) Ba-lan (Henry Sienkiewiez, 1901.) Y-đại-lợi (G. Carducci, 1906.) Anh-cát-lợi (R. Kipling, 1907.) Bỉ-lợi thời (M. Maeterlinck, 1911.); Thụy-sĩ (Carl Spitteler 1919.) Ấn-độ (Rabindranath 1913.)

Đó là tên các nhà được giải-thưởng Văn-chương từ xưa tới giờ, còn giải-thưởng năm nay thì cuộc bút chiến còn đương kịch-liệt, chưa biết rồi về tay ai. Nước nào cũng có nhà muốn cướp giải giật léo, nhưng hoa đào cũng được, hoa lý cũng tươi, thật là nan huynh nan đệ; nên mỗi năm cứ đến vụ phân-phát giải-thưởng thì các viên coi việc ấy lắm khi cũng phân vân khó xử. Có năm một giải thưởng không biết để về phần ai cho xứng đáng hơn, các hội phải đem phát cho hai người mỗi người một nửa. Như năm 1904 giải-thưởng Văn-chương phải chia chung cho hai nhà văn-học Mistral và Echegaray. Năm nay cuộc cổ động cũng kịch-liệt như mọi năm, nhưng nghe chừng nhiều nhà muốn lấy tinh mà đem giải-thưởng Văn-chương tặng cho các nhà văn bảo nước Nga.

Sao các nhà ấy lại thiên-trọng về nước Nga hơn là các nước khác? Điều ấy có hai lẽ: Cái lẽ thứ nhất là từ xưa đến nay, các nhà văn học nước Nga chưa ai được giải Văn chương cả. Thực thế, các giải Cách-trí thì nước Nga đã có hai người được, chứ như giải Văn-chương thì xưa nay thật chưa có một ai. Song ta cũng phải nói rằng trong năm 1901 nhà văn-hào nước Nga tên là Léon Tolstoi đã được chúng nhân suy cử là đáng giải Văn-chương, nhưng ông nhất định từ chối không chịu nhận. Vì vậy xưa nay, nước Nga chưa có ai được giải thưởng văn-chương, chứ không phải là văn-chương nước Nga có suy-đồi không bằng văn chương nước khác đâu. Văn chương nước Nga vốn là một thứ văn-chương rất phong phú, rất hùng hồn, xưa nay đã từng có nhiều nhà văn-hào đại danh đủ góp với hoàn-cầu, vì vậy các nhà ấy muốn đem cái giải Văn chương tặng cho một đôi nhà văn-học nước Nga, để cho nước Nga cũng có người có tên trong cái bảng Văn-chương của liệt-quốc vậy.

Đó là một lẽ, nhưng cái lẽ thứ hai lại quan-trọng hơn nhiều. Là từ ngày đảng Quá-kích cầm quyền chính nước Nga đến giờ, các nhà văn-học nước Nga gặp phải lắm nỗi cực kỳ là khổ thông. Thực thế, các nhà văn-học nước Nga ngày nay thực là đói khát khổ sở, bánh không có ăn, áo không có mặc; trong phái Nho-lâm nước Nga, cái nạn cơ hàn hiện đương là một cái nạn rất dữ dội. Lắm người phải đem thân đi duyên thực khắp các nước Âu châu, lo lắn từng bữa cho qua ngày tháng. Ôi! thảm cảnh nhà Nho nước Nga đã khổ thông như thế, thì còn bụng dạ nào mà ngâm phong lộng nguyệt, mà nhà ngọc phun châu nữa. Vì vậy các nhà văn học các nước thấy bạn lăng Nho ở nước Nga đương gặp cơn quẫn bách như thế, nhiều người muốn lấy tinh mà đem giải Văn-chương Nobel năm nay tặng cho các nhà văn học nước Nga, hoặc là phân-phát cho một đôi nhà văn học trứ danh, hoặc phát chung cho một hội Văn học nào đây. (1)

Ôi! giải thưởng Nobel năm nay về ai? Vẫn biết rằng giải ấy dù về tay nhà văn học nước này hay nhà văn học nước khác, đối với ta trông cũng chưa có quan hệ gì, nhưng mỗi năm gần đến vụ phân-phát phần thưởng ấy, đọc các báo thấy những lời cổ-động về giải Nobel, mà trong lòng ta thực nảy ra có cái cảm-tình vô-hạn. Thấy các nhà văn-học các nước đua nhau tranh giải, giật léo, mà sực tưởng nghĩ đến cái học thuật văn-chương nước nhà luống những cực lòng thẹn mặt! Học giả các nước lắm người đã đặt chân vào cái bể học rừng nho, thì đem hết một cái thân-thể mình mà hi sinh vào đó, kẻ cứu việc này, phát minh việc khác, lâm về vang cho quốc túy, làm ích lợi cho nhân quần. Thật là khả kính, khả trọng. Đến như học-giả nước mình, thì trước kia học nhờ chữ Hán, kể có hơn nghìn năm, mà kết cục cũng chỉ khoe được mấy câu thơ-văn hầu như vô vị; đến nay theo học văn chương Pháp, kể đã hơn nửa thế kỷ rồi, mà chẳng qua cái kết quả cũng mới chỉ thuộc được mấy câu sáo ngữ vỏ hốn đó thôi, chẳng ai hễ phát-minh được điều gì mới lạ, trước-tác được sách gì gọi là góp mặt với hoàn cầu, hà chẳng là đáng buồn đáng cực cho một dân xưa nay vẫn mang tiếng là một dân hiếu học, một nước xưa nay vẫn tự phụ là một nước văn hiến lắm dư? Cái lỗi đó là chỉ bởi người mình xưa nay học sai đường lạc lối mà ra cả. Người đi học chỉ cốt có một cái mục-đích để đi thi đỗ làm quan, chưa đỗ thì học như quốc kèu mùa hè, đỗ rồi thì sách vở kệ thây sách vở; thành thử người đi học dầu đỗ nên ông nọ ông kia, chẳng qua cũng chỉ vụ được vinh thân phì gia, chứ chẳng có ích gì cho nền văn học nước nhà một may mảy. Học như thế, thì đến thực-tịch cho con em học tập cũng chưa biết bao giờ đủ dùng, huống hồ còn nói đến những sách vở mới lạ, tư tưởng đặc biệt, văn chương cao kỳ, thì đối nào có được, mà bảo mỗi năm đến vụ các nhà văn-học các nước tranh giải giật léo, mình cũng được bàn góp một câu: Giải-thưởng Nobel năm nay về ai?

Luận

(1) Bài này xếp rồi, mới có điện tín rằng giải văn chương năm nay về một nhà soạn kịch nước Tây-ban-nha tên là Jacinto Benavente.

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris, ngày 10 Novembre 1922

Tại Nguyên-lão nghị-viện

Quan Poincaré có bá cáo tại Nguyên lão nghị-viện những lời sau này về cái vấn đề bồi-thường: Nếu nước Đức không chịu giả nợ, thì ta cũng không bỏ quyền lợi của ta. Một mình ta thì hành lấy cái quyền lợi của ta cũng được, chứ ta không chịu để cho nước Đức không giả nợ ta.

Cuộc bầu cử nước Hoa-kỳ

Số nghị viên được trúng cử ở Hoa-kỳ như sau này: Thứ dân nghị-viện: 228 viên về đảng cộng hòa, 204 viên về đảng dân chủ. – Nguyên lão-nghị viên: 53 viên về đảng Cộng-hòa, 42 viên về đảng dân-chủ.

Paris, ngày 11 Novembre 1922

Ngày kỷ-niệm cuộc đình-chiến

Bức Giám-quốc Millerand chủ tọa lễ kỷ niệm đình chiến tại khải hoàn-môn. Ngài đến-bình, rồi ngài có cái chân trước phần mộ người tử sĩ vô-danh. Sau ngài có làm lễ khánh thành hai kỷ niệm đài ở Rethondes đặt ngay ở chỗ kỷ giấy đình-chiến, quan thủ-tướng Poincaré, quan thống-chế Haig, quan thống chế Foch, và quan thượng thư Maginot có đọc diễn văn.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 10 Novembre 1922

Cuộc giảng hòa Đông-âu

Chánh-phủ Đại-pháp có tỏ ý với Chánh-phủ Londres rằng nay ở Đông-Âu xảy ra lắm việc khẩn-cấp vậy ngày 13 Novembre này phải đặt cuộc hội nghị ở Lausanne mới được, mà có để chậm cũng không nên để chậm lắm. Ismet Pacha hội nghị với tướng-quân Pallé cũng có nói rằng nay cần phải đặt cuộc giảng-hòa Đông-Âu cho sớm. Ông lại nay mai thì sẽ đi Lausanne.

Việc nhà Thực-nghiệp ngân-hàng

Tiểu-ban tài-chính của Thứ dân nghị viện đã ưng chuẩn bản tờ-trình của M. Guerrier, ung-thuận việc tổ-chức lại nhà Thực-nghiệp ngân-hàng, trước là được lợi cho các quyền-lợi vật-chất và tinh-thần của Đại-pháp ở cõi Viễn-đông, sau là cho Chánh-phủ Trung-hoa đồng-tâu cộng tác với nước Pháp về đường thực nghiệp, thương-mại và tài-chánh.

Nước Pérou và nước Pháp

Tướng-quân Clément, nguyên tổng-trưởng phái-bộ binh-vụ Đại-pháp ở Pérou, đã được bổ tổng-trưởng bộ Tham-mưu chánh-phủ gia-nước Pérou.

Quan Clémenceau đi Mỹ-châu

Ngày hôm trừ bảy quan nguyên thủ tướng Clémenceau đã đi Hoa kỳ để diễn thuyết, Ngài có nói: Cuộc hành-trình của ta nước Hoa-kỳ, Anh-cát-lợi, và Đại-pháp là một điều cốt tử cho cuộc hòa bình ở Âu châu.

Các báo lại nói rằng quan Clémenceau lại tiếp được giấy thỉnh sang Gia-nã đại nữa.

Nước Pháp và Gia-nã đại

Đức Giám-quốc đã tiếp M. Charles Beaudoin, là nguyên lão nghị-viên xứ Gia-nã-đại, ông có đệ trình đức Giám-quốc một bản dự án về xứ Gia-nã-đại muốn đặt một cái tòa hòa-xa đến-xảo tại Đại-pháp. Đức Giám-quốc nhận lời bảo hộ cuộc đấu-xảo ấy, đến mùa xuân sang năm thì sẽ đặt tại Đại-pháp.

Việc xứ Maroc

Phòng Thương-mại Đại-pháp ở Maroc đều từ chức để phản đối sự hoãn việc xây bến cảng Tanger.

Thị-giá quốc-trái: 3 %, 58.20. — 4 %, 1918 — 61,45 — 5 %, 19,20 86.15 — 6 %, 1920 99,30

Bordeaux, ngày 11 Novembre 1922

Giải thưởng văn-chương Nobel

M. Jacinto Benavente, là một nhà soạn kịch Tây-ban-nha được giải Nobel về khoa văn-chương.

Hội Vạn-quốc

Tiểu-ban coi về việc đãng lao cộng tác về đường tri-thức có đạt giấy xin với liệt-quốc cứu trợ cho các nhà văn-học nước Áo. Tiểu ban ấy có kê những phương sách bổ cứu cả hiện tình ấy, như cấp tiền, gửi sách cho các nhà giáo-sư và các nhà diễn-thuyết, cấp lương bổng cho các nhà bác-học và các học-sinh nước Áo v. v.

Cuộc giảng-hòa Đông-âu

Các báo quán có nói đến việc chánh-phủ nước Pháp ưng việc chánh-phủ nước Anh bàn nên đặt một cuộc hội-đồng riêng để quan Poincaré, quan Carzon, và quan Mussolini hội nghị với nhau. Song ở Paris có nói rằng cuộc hội-nghị ấy không có thể làm chậm cuộc hội-nghị giảng-hòa ở Lausane được.

Phái-bộ Thổ-nhĩ-kỳ đến, ngày thứ hai này sẽ tới Lausane.

Một cuộc hội-nghị y-học

Cuộc hội-nghị kế cứu về các bệnh ở xứ nóng đã khai nghị ở Londres ngày hôm thứ sáu: Nước Anh thì có bác-sĩ André Balfour, nước Pháp thì có bác sĩ Marjin, nguyên chủ sự viện Pasteur tại Brazzaville; nước Bỉ thì có giáo-sư Van Campenhout, chủ-sự sở Y-tế tại bộ Thuộc địa, ở Bruxelles. Hội-đồng kê cứu bệnh ngủ và bệnh đau phổi. Hội-đồng sẽ kê-cứu về các phương sách để trừ những bệnh gốc ở các xứ nóng.

Thị giá quốc-trái: 3 %, 58,60. — 4 /.1918, 62,10. — 5 %. 1915 1916, 75. — 5 %. 1920 86.70. — 6 %. 1920 90, 75.

Bordeaux, ngày 12 Novembre 1922

Ngày kỷ niệm cuộc đình-chiến

Sáng hôm 11 đức Giám-quốc Millerand chủ tọa lễ kỷ-niệm cuộc đình chiến tại khải-hoàn-môn; các quan thượng-thư, các quan thống-chế, các quan đại-sứ và các ông nghị-viên và các đại-biểu các hội có đến dự lễ rất đông.

Sau khi điểm binh, đức Giám-quốc có đến trước phần mộ người tử sĩ vô danh. Đại-bác nổ một tiếng làm hiệu, thì ai nấy đứng yên lặng một phút để làm lễ khánh riêng hồn người tử sĩ. Đoạn nổi khúc quốc ca, và bắn súng đại-bác.

Buổi chiều đức Giám-quốc làm lễ khánh-thành hai kỷ-niệm-đài về cuộc đình chiến ở Retnondes đặt ngay ở chỗ kỷ giấy đình chiến.

Tại nước Bỉ thì nhân ngày kỷ-niệm có làm lễ mai táng bài-cốt người tử sĩ vô danh tại đền kỷ niệm-đài về cuộc tự tập. Bỉ-hoàng có đến dự lễ.

Lễ kỷ-niệm ngày Đình-chiến

Tại Hanoi

Lễ Đình-chiến ở Hanoi năm nay thật là tráng-lệ. Thành-phố có cái vẻ mặt tươi cười suốt ba ngày. Từ mồng mười cho đến mười hai, các đường phố, các đình thự, các tư-gia đều cắm cờ ba sắc chói lọi.

Thực sự ra thì cuộc hội khởi điểm từ 21 phát đại bác bắn tại đường đê bờ sông chiều hôm thứ sáu, rồi đến cuộc rước đèn của các đạo quân Hanoi và rước sư tử của hội-quán Trung-hoa lúc ban tối. Ở những phố có đám rước đi qua, người đi xem đứng chật đường. Nhưng cuộc liên khiếu vui nhất và buồn cười nhất là cuộc chiếu bóng ngoài đường, ở trước cửa rạp hát Tây. Trời lạnh thế mà cũng hóa nực là vì cái bơi người đứng chen chân nhau nó bốc ra. Từ cửa nhà hát đến giữa phố Paul Bert, không chỗ nào là bỏ không. Người xem đông như vậy, hà phải là tại không mất tiền, nhưng là tại cuộc chiếu bóng giữa trời nó có một cái thú-vị riêng.

Sáng sớm hôm sau là ngày 11, thành-phố nghe một bồi đại bác nữa điểm thức cả dậy, ai nấy sắp sửa áo quần mà đi xem điểm binh.

Bao giờ cũng vậy, cuộc điểm binh vẫn là cuộc trọng hệ nhất trong chương-trình các ngày hội kỷ-niệm của Thượng-quốc.

Mới 7 giờ, ở dọc đường bờ sông, người đứng giữ chỗ đã đông nghìn-nghịt, đến 7 giờ rưỡi thì chen chân không được. Ở cái rạp dựng trước cửa nhà Thương-chính thì các quan khách ngồi kín khắp, vì rạp đứng người qua, cho nên năm nay vào đứng ngồi ở nhà thương-chính trông ra cũng phải có giấy riêng mới được.

Mới 7 giờ rưỡi, các khâu quân lính ở trong thành đã thứ tự kéo ra đứng xếp hàng suốt dọc bờ sông. Tới 7 giờ 45 trở đi là các quan thủ-hiến đến dần. Quan Phó Toàn-quyền Robin, quan Thống-sứ Monguillot cùng các vị đại hiến khác. Đúng 8 giờ thì quan Toàn-quyền Baudoin cùng quan Thống-sứ Blondiat cùng ngồi một xe ô-tô đi tới, đằng trước và đằng sau xe có một đội kị-mã cầm cờ trắng đồ đi hầu. Quan Thống-sứ đưa quan Toàn-quyền vào ngồi trong rạp rồi ngài cởi ngựa đi điểm hết dọc quân.

Đoạn rồi, gần độ tam hạng Bắc-dẫn bội-tinh cho quan Thanh-tra thuộc địa Norès, chánh Kiểm-sát Tài-chính Đông-pháp, độ-ngũ hạng cho quan Đại-úy André ở đội Công-binh, Quân công bội-tinh cho viên phó quản Vergain, viên đội pháo thủ Butin và người lính Penziat.

Khi lễ gắn bội-tinh xong rồi thì các hàng quân tuần tự riêu qua trước rạp các quan ngồi, cứ thứ tự như sau này:

Pháo thủ chạy đầu đội lính tây và của về khố đỏ thứ nhất, rồi đến đội lính tây, lính thợ, lính công binh, về khố đỏ thứ nhất, thứ ba, thứ tư, lính thợ Annam, lính khố xanh, lính tập trẻ con, lính pháo thủ cùng các xe súng đại bác, xe ô-tô chở súng ống-sây, xe phá lấy.

Trong khi ấy thì các phi-cơ, bốn chiếc của Pháp và ba chiếc của Xiêm cứ lượn ở không trung, vòng quanh trên chỗ điểm-binh, tức sắp tan cuộc thì lẻ-là gần sát đến mặt đất.

Đến 9 giờ thì xong, các đạo binh đều kéo về trại.

***

Xong cuộc điểm binh thì đến những trò chơi mà người Pháp thường gọi là những cuộc tiêu khiển của người bản xứ. Ở chợ Hôm, cửa Nam, vườn hoa hàng Than, bờ hồ, đều có trồng cột mỡ. Ở hàng Da lại thêm những cột đu và hát chèo cho thiên hạ xem không. Ở bờ sông mỗi cuộc thi xe tay, ở vườn hoa nhà hát Tây thì đấp nổi, chọc thùng.

Nhưng cuộc chơi vui nhất, lí có nhất là cuộc đua xe-hoa và ném hoa ở chung-quanh vườn-hoa Paul Bert lúc bốn giờ. Nhiều cái làm thật khéo, nào hình xác vật, nào hình tàu bay, nào hình pháo đài, nào thuyền chạy sông, nào hình các đình chùa, vân vân, lại có một bọn nữ đồng nghiệp gái quốc bận y phục Đạt-tatan-nhan trong truyện « Ba người ngự-lâm pháo thủ », và một cô con gái người Pháp bận áo ba Jeanne d'Arc (Nhược-an). Kể hơn năm mươi chiếc xe chạy vùng quanh vườn hoa bèn đi bèn lại, hoa thật, hoa giả nghe sắc nèm nhau, trông thật vui mắt. Người đứng xem ở bờ hồ, ở chung quanh vườn hoa đông quá, không chỗ nào là bỏ không. Trong khi xe đi vòng quanh thì phường nhạc binh thổi những khúc rất êm ái. Mỗi quá 5 giờ mới tan trò, người đi xem kéo nhau ra về áo ào, nói rằng như nước chảy cũng không phải là quá.

Những nhà có xe thì được thưởng như sau này:

1. Xe hơi

1. Meile Piot 1 cái lọ Richard
2. M. Donarel 1 bộ đồ để gọt móng tay
3. M. Corna 1 bộ đồ rửa mặt chải tóc
4. M. Boillot 1 bộ đồ đánh giầy
5. Mme André 1 bộ đồ để gọt móng tay
6. Mme Dacier 1 bộ đồ uống rượu
7. M. Febreau 1 bộ đồ uống rượu
8. Mme Simon 1 cái đèn
9. M. Leroy 1 bộ đựa ăn đồ ngọt
10. M. Luzet 1 cái đồng hồ
11. Mme Graverseand 1 lọ Richard
12. M. Dumont 1 cái cốc
13. Mlles Aviat 1 cái lọ đựng dầu
14. Mme Harter 1 cái hộp đựng phấn
15. Mme Pelagagge 1 cái đồng-hồ
16. Mme Baril 1 bộ cốc uống rượu ngọt

2. Xe ngựa

A — Xe song-mã

1. M. Jeanbraan 1 cái lọ Richard
2. Mme Allemand 1 cái lọ
3. Mme Lemaria 1 bộ đồ uống nước cô-ca

B — Xe kiểu Anglais

1. Mme Lapeyre 1 bộ đồ ăn.

Các thứ xe khác

1. Amicale Corse 1 cái cốc.
2. Argus, 1 cái lọ mực.
3. Hôtel Metropole, 1 cái vỉ đồ để đồng hồ.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng cho Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

4. Xe đạp

1. M. Hermandez 1 cái vì đựng thuốc lá.
2. Mlle Dubois 1 cái hộp đựng đồ tư trang.

5. Xe trẻ con

1. Mlle Levée 1 cái bình nước hoa

6. Ngựa gỗ

1. Mlle Colette Pigeowska 1 bộ lọ.

Các xe khác dự cuộc thi mà không có giải thưởng thì cũng được mỗi xe một cái cờ.

* *

Buổi tối thì các công sở chăng đèn điện sáng như sao sa, nhất là nhà hát Tây, phủ Toàn-quyền, phủ Thống-sứ, tòa Đốc-lý, Kho bạc, đền Ngọc sơn, nhà La-ga

Đường sá lúc bấy giờ cũng đông như ban ngày, tuy hội đã gần tan, không còn gì xem nữa, nhưng nhờ về cái sáng sáng chói lọi phi thường thì sự người xem người lại hóa ra một cuộc tiêu-khiển nữa.

Mười giờ tối thì ở trại Tae-thao gần trường thuốc có mở cuộc nhảy đầm, ai ăn uống phải trả tiền, chứ không tính vào công-quĩ như lần trước khiến nên bao nhiêu lời ta than.

Cuộc nhảy ấy dai dẳng mãi đến gần sáng mới tan.

* *

Ngày hôm qua thì chỉ còn lại cuộc đua xe đạp ở trên trường đua như mọi ngày, nhưng lần này có cái đặc sắc hơn là hai nhà vô-địch ganh nhau là Mécy ở Hanoi đua với Le Stumph ở Nam-kỳ ra.

Các quan văn võ đến xem đông lắm, quan Toàn-quyền mặc bận, có cử quan Đại-úy Fillion đến đại diện ngài.

Rồi đến tiệc sâm banh của tòa Đốc-lý mời các phi-tướng Xiêm-la:

Hồi 6 giờ, tại phòng hội đồng của tòa Đốc-lý ở Hanoi có đặt tiệc *Champagne* khoản đãi. Phòng hội đồng lúc bấy giờ trang hoàng rất là lịch-sự. Có quan Thống-sứ Monguillot, quan nguyên-soái Sicre cùng các quan văn võ và các thân hào Đại-pháp, Trung-hoa và Việt-Nam đến dự tiệc rất đông. Đúng 6 giờ thì các phi hành gia tới nơi, ai nấy tay bắt mặt mừng, cảnh tượng rất là vui vẻ. Trước khi nâng cốc rượu, thì quan Đốc-lý Mourronax có đọc mấy lời chúc mừng. Một người thông ngôn Xiêm-la dịch ra tiếng Xiêm-la cho các phi-hành gia nghe thì viên thiếu-tá Xiêm-la có lấp lại bằng tiếng Xiêm-la thì người thông-ngôn lại dịch ra tiếng Pháp. Rượu xong, các quan khách chuyện trò vui vẻ mãi đến gần 7 giờ mới tan ra về.

* *

Nhân dịp ngày lễ Đình-chiến, tối hôm qua, quan Toàn-quyền có đãi tiệc các phi-tướng Xiêm-la tại quiphủ. Phủ Toàn-quyền ở ngoài cửa và trong phòng, đèn điện chăng kể hàng nghìn, cái, trông sáng rực cả một phía thành-phố. Baudoin phu-nhân vẫn còn yếu, cho nên không dự tiệc được. Các qui-quan đến dự tiệc đông lắm. Khi đến rượu sâm banh, quan Toàn-quyền có đọc một bài diễn-văn tỏ tình liên lạc của hai nước Pháp Xiêm. Trong khi tiệc thì có phường nhạc binh thổi, lúc bấy giờ có cử bài quốc ca Xiêm-la. Quan Thiếu-tá Xiêm-la Luang-Hàm-Chaihan cũng đáp lại một bài ngợi khen binh sĩ Đại-pháp và ca-tụng nghề làm máy bay của Đại pháp.

Quan Thiếu-tá Xiêm-la đọc dứt lời thì phường nhạc lại thổi bài Marseillaise

Tiệc xong, có chiếc một dây ảnh chụp tại Cao-miên mừng quan Thống-chế Joffre từ khi quan Baudoin đang giữ chức Khâm-sứ.

Quan Toàn-quyền có mời các phi-tướng đến xem hát Tây, ngồi trong phòng riêng của ngài ở nhà hát.

* *

Cuộc sau cùng cấp cái chương-trình đã dài này là cuộc diễn-kịch « Le Retour » do mấy tay tài-tử nam nữ người qui-quốc diễn tại rạp Bồn-thủy để lấy tiền cho những hội làm phúc về cuộc chiến-tranh. Người đến xem đông lắm.

Tại Haiphong

Lễ kỷ-niệm ngày Đình-chiến tại Haiphong thì đại khái cũng như ở Hanoi. Chiều hôm 10 Novembre bắn một hồi đại-bác, 9 giờ tối rước đèn và thi đèn, các đèn thi đều bày tại trại Bonêt từ bốn giờ chiều. Sáng sớm hôm sau lại một hồi đại-bác nữa, đến 7 giờ thì điểm-binh, các đạo quân ở trong thành-phố lại thêm vệ khố-đỏ ở Kiến-an sang. Trong khi lấy thì máy-bay lượn ở trên không trung. Suốt buổi sáng cũng bày những trò chơi như cột xỏ, cây đu, vân vân, ở công viên Amiral Pottier và 10 giờ thì làm lễ tại nhà thờ. Nhưng lễ trọng thể nhất ở Haiphong trong ngày hội 11 Novembre là lễ khánh-thành Đài kỷ-niệm các Chiến-sĩ trận-vong lúc 4 giờ rưỡi tại công-viên Amiral Pottier. Quan Thống-soái cùng quan Thống-sứ bận đại chào ở Hanoi xuống dự-lễ. Đúng giờ ấy các ngài tới đài kỷ-niệm, phường nhạc tây cử khúc Marseillaise, quan Đốc-lý cùng các quan võ trong trại, các nhà thân thương Tây Nam trong thành phố và các phi tướng Xiêm-la đều tới đông đủ. Quan Thống-sứ Monguillot có đọc một bài diễn-văn dài thuật qua cuộc chiến-tranh mới rồi và ngày Đình-chiến 11 Novembre 1918. Ngài ca-tụng công-đức các nhà chiến sĩ và có kể công-lao của người Đông-pháp ta đã dự một phần vào cuộc chiến-thắng này. Sau hết ngài cám ơn Xiêm-hoàng đã lấy tình thân ái mà cử các phái-viên Xiêm-la sang dự lễ kỷ-niệm của nước Pháp ngày nay. Quan Thống-soái cũng nói mấy lời, rồi đến M. de Feyssal Thanh-tra sở Văn-tự, là hội-trưởng các nhà cựu chiến-binh cũng đọc một bài. Các quan Lãnh-sự nước Bỉ, nước Anh, nước Mỹ các đại-biểu các cựu chiến-binh Tây Nam đều đặt hoa tại chân Đài kỷ-niệm. Các quan võ Xiêm-la thì đặt một cái biển bằng đồng. Một quan võ Xiêm-la trong khi đặt biển đồng có nói mấy lời bằng tiếng Xiêm la, thay mặt Chánh-phủ Bangkok mà sang dự cuộc lễ trọng thể này, rồi một quan Trung úy Xiêm la dịch ra tiếng Pháp. M. Thu tức Sen nghị-trưởng Bắc-kỳ cũng đọc một bài bằng Pháp-văn ngợi khen công-đức quân sĩ Đồng minh đã hăng dược hợp Đức Áo. Các bản hào Annam Haiphong cũng có một vòng hoa đặt tại chân đài Kỷ niệm. Trong khi lấy thì có bốn chiếc tàu bay và vũ ở trên không và nhiều khi bay gần áp đến mặt đất.

Hôm ấy các ông hội-viên thành-phố, các ông hội-viên Thương-mại và các ông nghị-viên tư-vấn ở Haiphong có đặt tiệc tại nhà hội Tri-tri đãi những người đồng bang ở Haiphong có *Chiến-thắng bội-tinh*.

Buổi tối thì chớp bóng ở giữa đường và đốt cây bông ở quãng đất sông Bonnal mới lấp; các đình thự, các sở đều đỏ đèn sáng rực.

Hai cuộc hội nữa rất vui của ngày Đình-chiến là cuộc đá bóng lúc 7 giờ sáng và cuộc đua ngựa lúc 2 giờ chiều.

Ngày hội Đình chiến ở hai thành-phố năm nay thật là trọng thể khác thường vậy.

VĂN UYÊN

Chơi Hải-dương tức sự

Hải-dương họp mặt với làng chơi,
Lắm cái trò chơi nghĩ nực cười.
Đám bạc con đen liều sống mái.
Tài lời phường lái đọ đầy vơi.
Lầu hồng trăng cũ chen mây tỏ.
Vườn thủy hoa xưa nắp dặn tươi.
Mặt bể hỡi in cơ gió giục.
Muốn nghìn sóng bạc lá thuyền bơi.

Qua trường thi Nam-định

Bể dâu cuộc thế nghĩ mà hay.
Lẫn lộn trường thi sở mấy bay.
Đợt sóng làng văn thôi hợp mặt.
Cung mây nhà võ thử ra tay.
Nhẫn nhiú muốn hỏi trời sao khéo.
Bày chuyện khôn kìm đất chậm xoay.
Khiến khách qua đường thêm chán [ngán.
Bàng hoàng như tỉnh lại như say.

Chơi núi

Chồn chân mỏi gối cải hòn quê.
Cái thú chơi non thế vẫn mê.
Hang hốm quanh co theo gió chạy.
Cây xa quẩn quít hầm mây về.
Chim bảy thẳng tít sư chè thắp.
Suối chảy dồn mau đá chẳng xé.
Ngẫm cảnh, như khêu lòng nhớ thú.
Bút hoa vách phẩm vận thơ đề.

Cảnh-viên Đinh-gia-Hân.

Hát nói
(Hát à đầu)
Miêu

Một mình thơ thẩn thần thơ,
Đã buồn cả ruột lại dơ cả đời.
Ngâm thơ hết đứng lại ngồi,
Sầu thơ ai để cho người buồn tênh !

* *

Ngồi mà nghĩ thẳng trăm thế-sự,
Thương cho người thêm cám cảnh cho ai ?
Tưởng đến câu « thiên-địa an-hài »,
Lòng trung-hiếu cũng ngậm ngùi bi-thống.
Mười mấy năm sân - Trình cửa Khổng,
Trông nhà huyên thấp thoáng dưới giảng thanh.
Kia gốc tử còn là nguyên cảnh,
Mà nay đã tan tành đến đó tê ?
Bút dứt nhỏ, đường xa bông xế,
Gánh cương-thường chưa nhẹ hai vai,
Thỏ-than than thở đôi lời ..

Chơi chùa hoài cổ

Tạo hóa bày chi cuộc đổi dời,
Bèo trôi sóng vỗ cảnh hoa rơi.
Sông Mê mà một người đâu vắng,
Hợp hợp lý ly đành đã vậy,
Suy suy thịnh thịnh thế mà thôi
Trăm năm giấc mộng phù-sinh hẩn,
Cảnh cũ người xưa vẫn nín hơi !

Đêm không ngủ

Hôm qua trằn trọc thâu canh,
Nghe run gió khóc bên mình thiết tha.
Nghĩ gần thôi lại nghĩ xa....
Ai tri-âm đó mặn mà với ai ?

Liễu-đương-tử Đặng-trần-Phất.

Bài ký từ Huế đến Vân-nam-phủ

của Bùi-thanh-Vân soạn

(Tiếp theo)

Đã mười giờ rồi, tôi trở về nhà hàng ngủ. Qua sáng ngày mai tôi đi xe lửa chạy ra Hanoi khi sáu giờ rưỡi. Người đi đường không cần đem đồ ăn theo, bởi vì trên xe lửa có bán ăn uống đủ tây và đồ An-nam đủ cả. Từ Vinh ra Hanoi lên đến Vân-nam-phủ thì không có người được bán một mình. Còn từ Đông-hà vô Huế đến Tourane lại có người lãnh-thuế bán một mình, cho nên ai đi từ Vinh ra Hanoi, Vân-nam-phủ, thì được mua ăn uống các vật của các xứ ấy lên xe chạy ngang qua bán. Như ai muốn dùng cơm tây buổi mai tại nhà hàng nơi nhà xe lửa Cầu-giát hay là Hoàng-mai phải nói trước với người Công-đốc to (Conducteur) trên xe mình giao cho người ấy đồ tiền năm hào rồi lấy biên lai, ấy là giá tiền một người ăn, rồi thì người Công-đốc to đánh giấy thép cho chủ nhà hàng cơm hay, như mình không làm cách đó, mà mình đến ăn thình-thình thì phải trả hai ba giác nữa nghĩa là giá bữa cơm đến [illegible] p. 80.

Khi gần đến nhà xe-lửa Phá diễn, có một chỗ nhỏ nhỏ có con sô lớn. Chỗ đó năm về tay mặt đường xe lửa và gần nơi đường cái đi bộ. Vì sô nằm trên mặt đất chỗ đó cách xa biển chừng 5, 6 ngàn thước tây ; người ta lấy lên từng cục, rồi đẽo như miếng gạch to đem về cất nhà tại Vinh là chánh chỗ phố lớn của tỉnh Nghệ-an.

Đi qua khỏi nhà xe lửa, Cầu giát rồi một đoạn xa tha, thuộc về huyện Quỳnh-lưu, mình ngó thấy một hòn núi nhỏ toàn vô con nhỏ mà thôi. Núi ấy cũng ở bên tay mặt đường xe lửa và bên tay trái đường cái đi bộ. Tại chỗ đất có cái núi đó cách xa biển chừng hai chục kì lô-mét. Mình ngại rằng hai chỗ ấy giữa đất mà có những vỏ con sô con hầu là loài ở ở bển cả lắm nhưng vậy mà thôi. Té ra đời nay, ông Doumer mới bày ra làm công cuộc lớn đó cho anh em mình nhờ cả và tỏ sự tài và khéo cần người Pha-lang-sa cho mình biết, cho nên mình ấn nhờ như vậy thì không khi nào người An-nam dám quên ơn nước Bảo hộ vì có ấy ; thường bọ nay nói rằng : « Nhờ ơn ông Tây lắm ».

Trong các nhà nghèo, lác lác nhóm hội, trong khi người tắm thường và có chức phận ngồi với nhau thì đều nay nhắc câu ấy luôn. Nước Đông-pháp mang ơn quan Toàn-quyền Doumer nhiều hết sức, thì phải làm sao mà trả ơn cho ngài ? Có khi cũng có người nói rằng : nên dựng hình ông, tôi nghĩ phải như vậy mới nên, mà làm cái tượng cho xứng đáng cai nghiệm, ai đến coi thì phải tự nhiên trọng mà qui gối xuống cũng như người vô các nhà-thờ, chùa ; hay là đến nơi sân các lăng vua An nam có quan, voi, sư tử bằng đá đứng hầu vậy, mới được. Phải làm theo cách An-nam, thì cái tượng phải có mấy cái tượng của người Pha-lang sa và An-nam xưa kia có lòng giúp ngài đứng hầu, có tượng linh Pha-lang-sa và linh An-nam, có làm cái cầu sông Nhị-hà, cái cầu không cột sông Hàm rồng, đường xe lửa và xe lửa và các vật khác nữa chứng theo đó, là có ý để cho đời sau nhớ rằng : « Quan Doumer xưa kia làm Toàn-quyền bên sứ Đông-pháp là một ông có tài gan-dạ làm công việc lớn đó. Đi từ cầu Doumer lên đến Việt-trì, thì không chỉ lạ. Bên tay trái đường xe lửa, thì có một nhà máy làm giấy của người Pha-lang-sa tại Việt-trì. Từ đó trở lên thì đất nơi cao lẫn lẫn, có núi thấp, vườn cây đâu thơm trồng hai bên đường xe chạy, những rừng cây kè (lataniers) coi thiệt đẹp con mắt.

Chỗ xứ Phú thọ ngồi trong xe ngó ra thấy vườn ca-phê nhiều quá ; có trái thiệt nhiều và coi bộ tươi tốt. Từ Yên-bày lên Lao-kay thì rừng và núi liền lạc, cũng có một hai dãm đất rẫy, trồng trỉa mà thôi. Các chân thì lợp lá kè ; vách bằng ván, cửa cái thì làm nơi đầu xông, chớ không làm nơi vách-không như các chân miền đất bằng, nhà chia thì có một cái mà thôi ; như có hai cái nhà mà làm một cái chân thì cái nọ đâm vào hông cái kia, hình giống chữ T, lắm ; còn cửa cái thì làm dưới chân chữ T.

Xe-lửa Hanoi lên Lao-kay thì chạy gần mé sông Nhị-hà luôn-luôn. Gần tám giờ tối, xe ngừng tại ga Lao-kay, Thương-chánh xét đồ đạc và hàng hóa, sở Sen-đầm biểu mấy người đi đường đưa các giấy thông-hành và nhớt là cái giấy cần cước (identité).

— Thâu các giấy đặng làm theo cho đỏ phép, cất rồi qua sáng ngày mai mới trả lại cho mấy chủ giấy. Các người còn đi đường xa nữa thì có lẽ đi đến quán ngủ, có kẻ đi đến nhà quen, còn tôi thì đi lại hàng cơm Tây. Phố phường sạch sẽ, đường đi có một cái vỉ thì thôi theo dọc bờ sông cái Nhị-hà và sông con tên là Nam-ti, Phố ấy sang như phố tỉnh Hà-tỉnh của An nam mà bên đây không có cái thành như ở Hà-tỉnh. Phố Lao-kay, ngó ngang qua phố Tàu tên là Hồ kêou hay là Hà kẻầu, bên phố Hồ-kêou có một cái đường lớn và mấy cái đường nhỏ chạy vào đường ấy ; một cái công con tên Tàu là Nam-ti ngăn làm giới-hạn nước Tàu và xứ Bảo-kỳ, có một cái cầu dài chừng 50 thước tây bắc ngang qua sông Nam-ti để cho người bên Lao-kay, bên An-nam và bên Hồ-kêou là bên Tàu qua lại cùng nhau cả ngày đến mười giờ tối thì thôi. Quan Tàu thì giữ đầu cầu bên Hồ-kêou, quan Pha-lang-sa thì giữ đầu cầu bên Lao-kay. Hai thành phố ấy lớn bằng nhau, nhưng bên Lao-kay sạch sẽ hơn ; bên Hồ-kêou không cấm cờ bạc và bán nha-phiến, thứ nào chứng một đồng bạc một lượng. Còn Lao-kay thì lộ luật cấm ngặt lắm.

Có vườn cây dừa tốt quá và cao lắm nơi vườn nhà xe lửa, trồng nó nhỏ hai mươi năm nay, có khi từ năm cắt nhà xe-lửa ấy : từ gốc lên đến ngọn chẳng thấy dấu con rầy ăn phá bao giờ ; lá thì in-ngay, trái lại nhiều chẳng nó không đau ốm chi cả.

Còn tại xứ Huế người trồng cây dừa lấy làm phiền rẫn lắm ; vì bị con ăn phá hư cả, có bỏ mồi và trọ công chẳng làm chi lại nó. Dừa lớn mấy năm rồi mà bực mình phải đốn chặt ngay, uổng công cực bề lắm lắm.

Sông Nhị-hà người Pha-lang-sa đặt tên là sông Đỏ, là vì nước có bùn đỏ nhiều lắm, như lịch con sông con Nam-ti, nước thì đục xám. Chỗ nào nước chảy ra dòng sông nhau thì một bên nước đỏ, một bên nước xám và lại có một đám nước chẳng ngược lên, thì việc đó chẳng lạ chi, vì chỗ nào có hai con sông chẳng nhập nước nhau thì vậy cả, nên ta kêu là có-rẻ. Lâu lắy hai sắc nước đó chưa hòa nhau kịp, thì lần lần chảy xuống một đỗi xa, hai sắc nước nhập chung nhau rồi mới xám tan đi thấy còn cái màu đỏ nhiều và mạnh của sông cái mà thôi.

Những kẻ ở xứ đó đại đột không rõ tại làm sao trời sinh các điều ấy, rồi lại bày nói bậy một trăm chuyện dại, để cho kẻ không nó gạt lường mà ăn tiền (charlatans) như thầy phù-thủy, thầy bói, thầy địa, v. v. Chúng nó đại đến đỗi nói rằng : Cái đường phân hai sắc nước nhau là ý các ông thần Tàu không chịu làm bạn với các ông thần An-nam. Còn cái đám nước nó đội ngược lộn lên là ý các ông thần Tàu không muốn xuống xứ An-nam, Bắc-kỳ. Điềm ấy tỏ ra là hai xứ chẳng nhau đời đời.

HÀI ĐÀM

Hót nhảm

Ông X thích chơi chim, nuôi một con khướu hót rất hay, nhà láng-giềng ông ấy có hai người con, tên là anh A và anh B. Anh B mồm miệng bẻo lẻo, hễ thấy khướu của ông X hót thì cũng hót theo ; một hôm khướu của ông X sổ lồng bay mất, ông X tìm tòi mọi nơi không thấy ; đương con tưởng nhớ, bỗng nghe thấy tiếng khướu của mình hót ở bên nhà láng-giềng, ông ấy liền chạy sang, thì ra anh B đương hót y như tiếng khướu của ông ấy vậy ; ông ấy bảo anh B hót lại cho ông ấy nghe, để đỡ nhớ con khướu của ông ấy, rồi ông ấy cho anh B tiền ăn quà.

Anh A thấy anh B học làm chim được tiền, cũng bắt chước, nhưng anh này ngọng nghịu, bắt chước chim gì cũng không được tiền ; một hôm thấy quạ kêu : « ò oặc », anh A bắt chước liền, « ò oặc, ò oặc » y như tiếng quạ.

Trẻ con tưởng quạ đậu sân nhà anh A, thì nhau nèm sành gạch sang.

Lê-Am.

Dư luận Nam-kỳ

Danh thiệt, danh giả, lợi chung, lợi riêng

Sanh trong đời thế-kỷ hai mươi này là đời về vang thạnh trị mới phải vì giờ văn-minh tứ chân Á chân Mỹ thời ruộng khắp cả hoàn-cầu, chỗ có ít chỗ đặng nhiều, không chỗ nào là không có. Mà nếu có nêm đặng mới văn-minh rồi, thì giữ lẽ hòa-bình, giữ niềm thân-ái, hòa nhà ra nước, đến cũng thiên-hạ cho loài người an vui nơ êm sung sướng phong lưu, thong thả cái kiếp sống một đời, rồi có vui xương xuống đất, mới phải cho cho. Sao không như vậy, lại cứ mạnh toan hiếp yếu, giàu cứ lấn nghèo, sang thì bỉ kể hèn, khôn thì chê dứa dại. Tính mưu thần, toan chước quỉ, đua chen dành lấn quanh quanh lộn lộn, vai thân trong chốn lợi danh : mà lợi là lợi riêng, danh là danh giả. Phải chi lo lợi chung có danh thiệt, danh cho thiên-hạ phục. lợi cho quê hương nhỏ. Vậy thì danh thơm thanh sử chép muôn đời, công lợi miệng đời bia cả kiếp, ai lại chẳng kính ai lại chẳng khen. Hễ lợi riêng thì lợi cho mình mà hại công chúng, tham danh giả thì mang tiếng bỉ mà không vinh, vậy mà ai dành đặng thì tự rằng hay, ai tranh hơn thì khoe rằng giỏi. Thiệt không biết cái hay cái giỏi như vậy đó mà làm chi ? Ở, ở, phải rồi, biết rồi : Hay giỏi ấy đặng cho mình giàu hơn người, mình mạnh hơn chúng, đặng ăn chơi cho sung sướng, xe ngựa cho nghênh ngang, dài các cho nguy nga, rượng vườn cho rộng lớn, vợ con cho đông đảo, vang bạc cho dư nhiều, hễ có tiền thì có quyền, muốn hơn ai thì hơn, muốn hiếp ai thì hiếp. Chẳng biểu gì giàu sự mạnh như vậy, có lâu dài bền bỉ truyền tử lưu tôn. đời nay tới đời kia, kiếp nầy sang kiếp nọ hay không ? Dám chắc là không.

Tại lòng người tham muốn không nhàm, có thì muốn có thêm, hơn còn hơn hơn nữa, mà cứu lấy lợi riêng, chẳng ai đành giã đó thôi, chớ cuộc đời thay đổi thì chẳng khác như trái đất tròn, giáp đông thì sang

(Xem trang kế bên, cột thứ hai).

Cuộc lạc-quyên Âu-trĩ-viên

Hỡi đồng-bào ! Đàn con Âu-trĩ là đàn con chung một họ nhà Hồng, tức là đàn con chung trong xã-hội. Ôi ! đàn con Âu-trĩ kia, mà phải ngheo khổ bỏ liều, trách-nhiệm ấy nào phải riêng một mình ai ; đàn con Âu-trĩ kia, mà được mạnh mẽ sáng khôn, hạnh-phúc ấy cũng là hạnh-phúc chung trong xã-hội ; đồng-bào ta, ai là chẳng sẵn lòng từ-ái, giúp của, giúp công, mong too phúc cho cuộc Âu-trĩ-viên. Nay hội Khai-tri-tiến-đức mở ra một cuộc lạc-quyên suốt cả trong nước là một cuộc vĩnh-viễn mãi về sau. Kể bắt đầu từ tháng chín tây này trở đi, qui-ông qui-bà, hằng-tâm hằng-sản, có lòng thương đến đàn Âu-trĩ ở chốn thôn-quê, kẻ ít người nhiều, ai muốn giúp vào việc công-đức này, kể trước người sau, lúc nào cũng được.

Hỡi đồng-bào ! ai là người nhờ hạnh-phúc mà được trùng số, nhờ hồng-vận mà được phát-tài, cũng nên nghĩ thương đến nỗi giống nước nhà, sẻ chút hạnh-phúc riêng của mình mà lạc-quyên cho cuộc tế-độ chung trong nước.

Hỡi các bà ! làm phúc nào bằng việc làm phúc này, xưa nay các bà vẫn sẵn lòng từ-bi phúc-đức, nay các bà bá lại chẳng lạc-quyên ít nhiều để tạo-phúc cho lũ con trẻ trong Âu-trĩ-viên hay sao ? các bà mở lòng công-đức thực là phúc-đẳng hà-sa !

Hỡi các ông ! giàu có dư tiền dư của, há lại chẳng nghĩ thương đến nòi giống mà giúp đỡ cho ư ? các ông lạc-quyên Âu-trĩ-viên tức là để phúc lại mai sau cho con cháu.

Chư ông chư bà có lòng lạc-quyên đa-thiện thế nào, xin cứ gởi về cho ông Tổng-thủ-quĩ hội Khai-tri-tiến-đức là ông Lê-Văn-Phúc, Đông-kinh ấn-quán, số 82 phố hàng Gai, Hà-nội mà nộp.

Chư ông chư bà có lòng lạc-quyên số tiền bao nhiêu cũng là phương danh qui-tính sẽ theo thứ-tự đăng lên *Nam-Phong* tạp-chí ; *Nam-Phong* lại đăng rõ cả số tiền ấy đem cấp cho những Âu-trĩ-viên làng nào. Như thế thì *Nam-Phong* tạp-chí lập thành ra một cái biểu chi-thu cho Âu-trĩ-viên, để cho mười mắt đều trông, mười tay đều trỏ, những tiền làm phúc, không sai-suyễn đi đâu chút nào.

Cuộc lạc-quyên này, ngài nào lạc-quyên bằng tiền-bạc hoặc bằng trái-phiếu Đại-Pháp và Đông-Pháp, bản- hội đều nhận cả.

Hội Khai-tri-tiến-đức định rằng các báo-mẫu phải dạy trẻ con đọc những bài ca và thơ mà hội sẽ đặt để ca-tụng công đức các nhà từ-thiện đã giúp vào công cuộc Âu-trĩ-viên.

Hội sẽ nhân tết Trung-Thu mà đặt một tiệt kỷ-niệm các công đức ấy ; Những trẻ-con ở Âu-trĩ-viên đọc các bài ca-tụng ấy thì công đức các bậc ân-nhân hẳn thấu đến qui-thần.

Vậy các ông các bà nên quyên tiền giúp vào Âu-trĩ-viên để được hạnh phúc.

Trẻ con bên Giáo cũng sẽ được phép Nhà-chung cho cầu-nguyện các nhà từ-thiện theo đạo Thiên-chúa.

* KHAI-TRÍ-TIẾN-ĐỨC



ĐỒNG-HỒ
đeo tay kiểu vuông
ĐỰC VÀNG,
BẢO HÀNH 10 NĂM
Máy chạy tốt, nhất hạng
Mặt vỏ kim có chất da quang
Giá . . . . . 8 $ 50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
29, Phố Paul Bert. — HANOI
2009

PHÒNG - THĂM - BỆNH
CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET
Thường thụ độ nguỵ đồng Bắc đẩu bội tinh.
Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tanis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai cập) Huế.
Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai
Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 32.
KHÁM BỆNH : Giờ 3 đồng một lần.
3018.

Hỏi kẻ phải đau

Này hỡi các người Nam Việt phải đau ngực, phải ngộ lạnh, phải đau khi quán mà đã chữa thuốc không phải đường, bảo là đã không chữa chết, nào có, nay hỡi những người phải đau khi quán đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi ; nay hỏi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền tử nhược tốn. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nay không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có hiểu không ? Nếu có bệnh mà không chữa đi, thì trong 10 năm, hoặc 15 năm sau giống Nam-Việt tiêu diệt mất. vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con để cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.

Hỡi người Nam Việt, nên các người không muốn giống Nam Việt bao mãn đi, nếu các người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì nhớ bệnh đi mới được.

Vậy nơi viết thư cho hiệu Bảo-chế **MONTÈS** số 64 *Paul-Bert Hanoi* mà hỏi mua một lọ **BRONCHOSERUM** giá là 2 hào. Sáng và chiều *trước khi ăn cơm*, thì cũng một thìa cafe, uống một lọ, thì khỏi khóe mạnh và khỏi đau.

BRONCHOSERUM
Một lọ. . . . 0 $ 90

Vin Tonique Tonkinois
Rượu tonique vừa bổ lại vừa ngon; lại có ích cho dân hà ở cữ.

DẦU CÁ MỚI ĐẾN
Thật tươi, thật tốt. Dầu cá có nhiều thứ, thứ hung-hung (*blonde*) và thứ mùi nâu (*brune*).
Thứ hung-hung (blonde) mới thực là thứ tốt, mà thứ hung-hung (blonde) ấy chính là thứ Dầu cá của hiệu *Montès* bán, quý-khách nên nhận kỹ kẻo lầm.
Thuốc chữa bệnh hen rất thần hiệu
(SIROP N)
Một chai. . . . 1 $ 60
Thuốc viên bổ huyết **Pilules Pinck »**
Một lọ. . . . . 4 f. 45
Bộ 6 $ 65 đến 8 $ 70
Sáu lọ. . . . . 24 f. 60
Bộ 3 $ 60 đến 3 $ 70
Thuốc nước bổ huyết
« LE PEPTO KOLA ROBIN »
LE SIROP D'HÉMOGLOBINE MONTÈS
Thuốc thau-bổ bổ huyết
Mỗi chai phần tư lít. 1 $ 00
Một lít. 3 50
MORRHUOL CHAPOTEAUT
Simple et créosoté. Dầu cá viên hoàng bổ tỳ và hoàn chữa bệnh lao
CACHETS ANTIGRIPPE
Trị bệnh sốt dịch : như bệnh grippe bệnh cảm, về mùa này thường hay hai người nhất là bệnh grippe, nhiều người phải chết trong vài ngày thì chết.
Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vớt số người ai cũng biết tiếng.
Giá bán mỗi viên một hào
Cách dùng : cách 3 giờ đồng hồ uống một viên rồi uống nước rõ nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rõ nhiều nước nóng và ở người cho nóng đến thì chỉ trong 24 giờ là khỏi.
Bào-chế MONTÈS, 64, phố Paul-Bert, Hanoi

tây, mắng cẩu rồi tới phục. Cho nên lời tục ngữ có câu rằng : « Ai giàu ba họ ai khó ba đời » mà ai có kinh-nghiệm rồi thì biết câu nói đó là chính đáng. Như bên cõi Đông-á đây, nước Tầu, bên Tàu thuở trước, ai giàu bằng Tầu-quốc, ai mạnh bằng Thủy-hoàng, mạnh gồm thâu sáu nước liệt-cường, giàu có hội mười phần chu-cấp. Lắm nghe một tiếng : « Vong Tần giả Hồ » tưởng Hồ là Hồ man phía Hung-nô xâm lấn mà lấy nước. Bèn hạ lệnh lập thành ngăn giặc mọi bờ dài muôn dặm, kêu là Vạn lý trường thành, đến nay còn sờ sờ nơi phía bắc nước Trung-hoa ; Trường thành thì còn đó rõ ràng, mà nào có thấy Thủy-hoàng ở đâu chăng ? Cách đây đã hai ngàn một trăm bảy chục năm rồi, mà ai thấy Thủy-hoàng cho đặng, song cái tên hung hăng dữ tợn đối giá ngàng tàng thì còn biển nhan nhản trong lịch-sử đó mà thôi.

Như tại xứ Cao-miên có hai tòa Cổ-điện, kêu là Đế-thiên với Đế-thích, sầm sầm ở giữa chốn đồng bằng, xem ra thì dạng miễn cưỡng chịu, mà nghĩ thế lực thì ắt là nhà vua cầu nước mới tạo nổi. Lập ra hồi đời nào cũng không biết, đến nay còn đó sờ sờ phong-quang, mà cơ-xảo rất tinh, công phu rất lớn. Có đề chữ mà các Bác-vật-sĩ đại danh cũng không hiểu, hỏi thổ-nhân là người bản xứ cũng không trông. Nhà-nước có trung-vấn đã cùng, mà không ai biết đời nào làm chủ. Ôi ! như hai tòa Cổ-điện ấy, chẳng phải là trời sanh ra chi đó, quả nhiên sức của người làm, mà người nào sanh đời nào, trị xảo dường nào, tài lực dường nào, mà tạo ra một cảnh vẻ vang to tát khéo léo như vậy ? Mà lại hiệt tích mất danh, vật thì còn đó sờ sờ, người đã mất tánh danh cũng mất, có ích chi đâu, có lợi chi đâu, có danh-giá chi đâu ! Cuộc đời xét lại cho kỹ mà coi, như cây sao cây sẻn là loài cây hay lớn, mà cũng có cần có kiếp lớn đặng là bao nhiêu, nếu tự nó lớn hoài, thì nó đã choán chật rừng chật núi rồi còn gì. Như cây tòng cây bá là tánh hay cao lớn lắm, mà cao cũng có chừng, nếu muốn cao chừng nào thì cao, ắt nó vượt lên mây xanh mà chơi. Dầu mấy thứ cây ấy nó có sức sống thiệt lớn mọc thiệt cao đi nữa, thì người cầm quyền sanh hóa cũng không tha. Đừng nói công đã sắm bửa sắm cưa, cưa bửa ấy đời nào mà có dung cho cây cao lớn !

Chiều theo vật lý đó mà xét, thì trong đời không chi mà khỏi hư khỏi mất, chỉ có danh lành tiếng tốt là sống vì non sông mà thôi. Thiệt một đám loài người sanh trong cõi trần này là : Sống thời chuộng trói nhốt lộn kẻ liện người sang, thác rồi thì mồ đất chôn chung đứa ngu đứa trí Đã biết dầu cho bực hiền-nhân quân-tử cũng không khỏi trong vòng danh lợi, nhưng mà lợi lẻ công lợi, danh cũng thanh-danh, danh lợi có hai đường danh lợi mà vinh, danh lợi mà nhục. Công lợi là lợi cùng thiên-hạ, thanh-danh là danh rạng non sông, lợi chung thiên-hạ thì lâu dài, danh rạng non sông thì rực rỡ, ai mà chẳng phục, ai lại chẳng khen. Đã như thiệm lăng làm nên thực khéo mà hào nháng không chắc, ta làm cho thiệt chắc mà lại khéo hơn, thiệm đồng giấy đồng chắc mà kiểu thô, ta chế kiểu khéo hơn mà cũng cho thiệt chắc, như cuốc tàu kia chở mạnh mà chay chậm, ta chế sao cho mạnh mà chay mau, như cây súng kia bắn lọ mà đi gần, ta chế sao bắn ra mà đạn đi xa lắm, vậy mới là giỏi, vậy mới đáng tranh.

Danh như Cát Điều, Tòng-Âm là người làm đầu lập hiệu nước Nhật-bản, lúc người Nhật lần quần theo hàng liệt bại, khi ấy Cát-Điều Tòng-Âm xin cho học-sinh xuất dương du học đến nay, có phải nhờ một tiếng cao luận của người hiền mà nước Nhật ngày nay cường thịnh như thế. Như Trần-Dung là người xướng lập cách-mệnh nước Trung-hoa, vì Hán-lộc mà bỏ thầy, làm cho sĩ-phu nước Tàu thấy cảm chánh đau lòng mà hưởng ứng. Ngày nay đặng lập cộng-hòa dân-quốc, cũi ách Thanh.

Chớ danh lợi gì, người kia sắm xe hơi đưa, thấy mới khá thì người nầy cũng sắm đưa đặng dành mối, người kia làm tổng, người nọ kiếm chuyện thưa kiện, đặng thối cho mình làm, người kia có tài có chí muốn ra gánh vác việc đời, ra nật chịu tuyển cử Hội-đồng thì kẻ nọ xách tiền đi lo động mua chức. Như vậy mà gọi là tranh lợi tranh danh, nghĩ rất buồn thay ! Xét rất bon chen thay !

(C. L. B.) Nguyễn-thế-Ngọc

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 11 Novembre này, giá bạc ở kho Nhà nước định là 8 f 00.

Hội đồng chính-phủ. — Đáng 15 ngày 15 này có ký hội-đồng chính-phủ thường trực, song nay lại hoãn đến ngày 20.

Tàu Paul Lecat. — Trong số hành khách xuống tàu *Paul Lecat* ở Marseille chạy sang Đông-pháp ngày 4 Novembre thì có quan Toàn-quyền Long cùng qui phu-nhân và hai lệnh ái, bốn quan thanh-tra thuộc Picanon Merly, Merat. Sol, quan cai-trị Krautheimer, thổ hiển hạt Quảng châu-loan ; phu-nhân quan cai-trị Marty và lệnh ái ; quan cai-trị Châtel quản lý văn-phòng phủ Toàn-quyền, phu-nhân quan Docteur Le Roy des Barre, vân vân.

Quan Toàn-quyền chưa vô Nam-kỳ vội. — Vì qui thể Baudoin phu nhân còn yếu, cho nên quan Toàn-quyền chưa vô Nam-kỳ. Vậy đến chuyến tàu *Porthos* này ngài chưa đi vội.

Đón quan Toàn-quyền Maurice Long. — M. André là quan phó văn-phòng phủ Toàn-quyền đã đi tàu *Hanoi* chạy Hongkong ngày hôm qua để đáp tàu *Anh* sang Singapore đón quan Toàn-quyền Maurice Long ở Pháp sang.

Các phái-viên ở Pháp trở về. — Ngày hôm qua, bản quán có tiếp được vô-tuyến-điện ở Pháp sang báo rằng các phái viên đi dự cuộc đấu xảo Marseille thì chuyến tàu *André Lebon* ở Marseille chạy hôm mồng 10 tháng này có bốn ông trở về là : MM. Ng-vun-Vĩnh, Hoàng-kim-Bảng, Trần-ngọc-Thiện và Phạm-duy-Tốn. Nhưng tàu ấy có tin rằng không ghé Haiphong thì các ông phái xuống Saigon đợi tàu pháp, hoặc là đi đường bộ ra ra. Như vậy thì cũng nội trong trần tháng sau, các ông sẽ về tới Hanoi.

Giấy khen binh lính. — Nhân dịp quan Toàn-quyền đến thăm các trại lính hôm nọ, thì mới đây ngài có gửi giấy đến quan Thống-soái ngợi khen các binh lính lắm ; cái tờ khen ấy đề đến số ngày mai sẽ đăng báo.

Hết cuộc đình công. — Phủ Toàn-quyền vừa tiếp được điện tín rằng việc thầy thủ đình công tại Marseille thì nay đã xong hẳn rồi và tàu *André Lebon* chạy sang Trungkhoa đã khởi hành ngày 10 Novembre, nhưng không ghé Haiphong và đến ngày 24 này lại có chuyến tàu *Amboise* chạy nữa.

Tàu này chưa chạy là vì còn chưa máy Nếu chữa lần qua thì ngày 17 này sẽ có tàu *Cordillière* chạy thẳng, mà tàu *Amboise* thì đến cuối tháng mới chạy.

Y-phục mùa đông. — Kể từ ngày 14 Novembre trở đi thì các binh lính phải bận y-phục mùa đông cả, chỉ từ các hàng phó-quản trở lên thì được tùy tiện.

Hội-đồng khảo-sát địa-chất của liệt-quốc cấm cờ quan Toàn-quyền Đông-pháp. — Hội-đồng liệt-quốc khảo-sát về địa chất ngày 16 Août có họp đại hội-đồng tại nước Bỉ, là kỳ thứ 13. Sau khi hội đồng đã nghe M. Jacob là chánh sở Địa-chất Đông pháp diễn-thuyết thì quan docteur Luceron là chưởng-giáo đại-học đường Lausanne có bàn với hội-đồng điện sang Đông-pháp cám ơn quan Toànquyền về sự khảo-sát của Đông-pháp đã giúp cho hội-đồng được nhiều việc lắm.

Công cuộc Âu-trí-viên. — Hội-đồng Âu-trí-viên có cử mấy ông sáng hôm nay xuống Bạch-mai xem cái trại của ông Đỗ-Thận có ý cho hội nhóm để đóng lâm trường qui thức dạy các bảo-mẫu trong các Âu-trí-viên. Hội-đồng xem chừng ưng khu đất ấy lắm vừa rộng rãi lại vừa gần thành-phố. Hội-đồng định đến chiều chủ-nhật nầy hồi 2 giờ lại xuống xem xét lại để quyết định về việc ấy.

Việc bàu cử các hội-viên Thương-mại. — Quan Thống-sứ vừa ký ủy cho tri thông tư cho các quan dẫn tỉnh về việc lập sổ các nhà có chân đi bàu cử hội-viên Thương mại tây Nam tại hai thành-phố Hanoi và Haiphong. Vậy chẳng bao lâu nữa ta sẽ được cái thú chứng kiến một cuộc bàu cử mà lần này là lần thứ nhất sẽ có dân bà Annam đi bỏ về bàu. Như vậy nữ-lưu nhà ta ứng cử ở tây chẳng nói làm gì, đến bọn đàn ông mình mà lại phải nhờ đến cả các bà nữa. Xem dân bà có quyền không thôi ? Biết đâu một ngày kia các bà lại chẳng được đi bàu cả các đại-biểu tại các hội-đồng khác nữa, như là bên Anh, bên Mỹ ?

Việt-Nam Thanh-niên hội. — Chủ nhật mới rồi hội Việt Nam Thanh-niên đã đi xem đến hai bà Trưng-vương và chùa vua Đế-Thích. Có ông Trần-Thúy tức Cát-thành, là một nhà nho Hán-tự, có chân tán-trợ hội-viên, đã giảng nghĩa cho những câu đối và chữ hoành rất hay. Rồi đến ông Đốc hội đã chỉ cho thiếu-niên xem những vẻ thanh-lịch của mỹ nghệ kiến trúc Á-đông, như ở những đền chùa này, trông thật đẹp mắt, những vẻ bình thế rất là xứng đối với phong cảnh giới đất ở xứ ta, sau lại đọc tóm tắt sự tích hai đứng nữ anh-hùng cho thiếu niên thì có chú ý thêm rằng : những sự tích này thật là quý hóa biết bao nhiêu để làng tiến nhân tâm và mở mang trí thức đoàn thể cho dân Annam. Ông có đem so bề cái cách cai trị hà hiếp của người Tàu đời xưa đối với cách bảo hộ công minh quảng đại của nước Pháp ngày nay, và lại chỉ thị nữa rằng cái trí thức đoàn thể ấy có thể mở mang và nên mở mang theo một cách trung thành đối với nhà nước Bảo hộ, nhờ có các quan Pháp đồng đẳng công việc cai trị hết lòng mở mang tuần tự tâm trí cho dân Annam bao nhiêu, thì cái trí thức đoàn thể ấy lại càng để phát đạt bấy nhiêu. Và những người Pháp quảng đại ấy đem so sánh thì lại hóa ra chính là những nhà ái quốc Annam hơn là phần nhiều người Annam chỉ có ý tư lợi, chỉ mong được lương cao bổng rộng phú quý riêng một mình, không có một tý lòng nào là nhường nhịn cái tư lợi để phù trì cái việc công ích, mà sự tiến bộ thì bao giờ cũng cần có những đức tính ấy mới nên được Vậy nay người Annam nào mà để là bậc trí-thức thì nên tâm niệm câu này : « Nhờ có Đại-pháp thì phải làm lợi cho Annam » và phải đem các câu tâm niệm đó mà ăn ở suốt đời thì cứ mình đứng địa vị nào ở trong xã hội . — Cuộc đi chơi lần sau của hội Việt-Nam Thanh-niên sẽ là hôm 26 Novembre, gần đến ngày ấy sẽ có báo cáo lại rõ ràng.

V.N.T.N.H. lai cảo.

Tòa án Trừng-trị. — Sáng hôm nay tòa án Trừng-trị xử những việc sau này :

Tiêu tiền thuế sát sinh. — Tên Ngvăn Đính là lính cảnh-sát ở tỉnh Bắc-giang coi về việc thu tiền thuế sát sinh. Một hôm ông Cảm ở tỉnh ấy bắt được tên Đính ăn cắp 3 p. 70 về tiền thuế sát sinh. Từ khi bắn bị bắt người khác coi về việc ấy thì thấy nào cũng thu được mười đồng tiền thuế mà khi tên ấy coi thì tháng nào nhiều hội hè thì mới được đến 7 đồng là cùng. Tòa phạt tên Ng-văn-Đính 2 tháng tù và 25 quan.

Ăn cắp giây điện thoại. — Tên Vũduy Tịnh và Đinh-văn-Bái quán ở Hưng-yên đang đêm ra cắt giây điện thoại của sở Bưu-chính rồi bỏ vào nhà lý trưởng làng bỉ tên ấy để làm hại. Ngờ đâu quan xét ra thì là hai tên ấy thông đồng với nhau để chực trả thù. Tòa phạt tên Tịnh và tên Bái mỗi tên 2 tháng tù.

Kẻ cắp đàn bà. — Một hôm tên Nguyễn-thị-Hai và Ng-thị Tuân chung nhau vào một cửa hàng cắt một người tên là Đỗ thị-An giả đò hỏi mua mũ trẻ con, thừa cơ chủ hàng bận tiếp khách thì tên ấy mở tủ hàng ăn cắp tấm lúa hồ vào thùng rồi đi Khi chủ hàng biết thì hai đứa ăn cắp đã đi đâu mất rồi. Sau đi trinh thì sở mật thám xét bắt được hai tên ăn cắp lụa ấy và lại bắt được hai tên đồng đảng về việc ăn cắp ấy nữa là tên Nị thị-Năm đem bán lụa ấy và tên Phạm-thị-Tư biết của ăn cắp tham rẻ mà mua. Tòa phạt tên Thị-Hai 4 tháng tù vì trước đã can án hai lần rồi, tên Thị-Thìn Thị-Năm và Thị Tư mỗi tên 2 tháng tù. Phiên tòa hôm nay có 11 việc nên không đông mấy. Tòa còn xử mấy việc nữa, song toàn những việc tầm thường cả.

Ai mất sứng ? — Một người làm ruộng ở Yên-hồ qua Hanoi có đem nộp sở Cẩm một khẩu súng đi săn và hai viên đạn nói là bắt được ở đường cái.

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được biết rõ rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt-quí ông nào mua thì gửi tiền cho : hễ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ tiền hoặc nửa năm hoặc một tháng *xin trả đi cho gọn.*

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Linh ta sang Syrie. — Chuyến tàu *Amiral Mellg* chạy Marseille hôm 10 Novembre, có một toán lính khố đỏ là 747 người và ba viên phó-quản An-nam sang Syrie.

Chủ với thợ. — Cứ theo báo *France Indochine* ngày 11 vừa rồi, thì thứ tư trước 8 Novembre vào khoảng 9 giờ tối, có một bọn thợ về đến nhà M. Ng-ngọc-Dương là thầu khoán ở phố Cô-đầu, đòi tiền công nhật. Tiền đòi không được, ngọc đám bọn thợ không còn trông cậy gì nữa, phải đánh cả người thầu khoán. M Ng-ngọc-Dương sợ quá, nghe đâu có bắn hai phát súng chỉ thiên để dọa, thì bọn thợ chạy cả, nhưng có hai người bị đòn đau, phải khiêng vào nhà thương.

(Xem trang thứ tư)

MUỐN BÁN

Một cái auto năm chỗ ngồi, chạy thật tốt, bốn sy-lanh, mười lăm mã-lực, có đèn điện. Hỏi ở nhà máy rượu, đường Nghĩa-địa tây, số 2.
3350

Đố ai không phải xem mục này ?

Không phải dám đố, chỉ xin các ngài nhớ cho rằng hiệu Khương-sơn, số 29, phố hàng Đào, Hanoi có bán tạp-hóa và đệt các thứ màn rộng khổ, các thứ vải và khăn mặt v. v. Lại có xưởng dệt ở làng Khương-trung Hadông. Mới các ngài chiếu-cố. Chủnhân là M. Phạm-đình-Điểm sẽ xin hoan-nghênh một cách rất là trân-trọng.
2098

祥和裕 YU-WO-TSEONG

48, Phố Hàng Ngang, 48
HANOI

Kính trình các quý-khách biết : Bản-hiệu có bán : Gấm, vóc, nhiễu, ký-cầu, thượng-hải, kim-ngân-đoàn, cẩm-châu, lưu lục-soạn, đa, the, xuyến, lĩnh, hàng Saigon, hàng Bắc, các thứ vải và tạp hóa, vân vân...

Hàng tốt — Bán rẻ !

Quý-khách ở xa xin gửi thơ, bản-hiệu sẽ gửi ngay hàng theo lối lĩnh-hóa giao-ngân (Contre-remboursement).
2010

Quan Bốc-tơ Bi-cơ-man

Y-khoa Tiến-sĩ
Chuyên trị về các thứ bệnh :
Hộ sinh, chứng bệnh đàn-bà, căng con-gái, các chứng sát trẻ con. Bệnh đau mắt, bệnh giang-mai và bệnh ngoài da cùng nhiều các thứ bệnh khác, vân vân..
Phòng khám bệnh ở gần cuối phố Gia-long, số nhà 33. Bắt đầu từ 1 giờ đến 4 giờ chiều. Ông nói số 314.
2047

BẠCH-THÁI-TÒNG

SỞ VẬN TẢI
80, Bd Carreau (Phố Nhà)
(ở gần La-ga Hanoi)
TÉLÉPHONE 312
Dọn nhà — xe đã đọc — xe hàng hóa ở trong thành-phố và đi về khắp cả các nơi bằng xe ngựa.
Rất nhanh và cẩn thận
GIÁ RẤT RẺ
2091

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng các-bạch của bản-hiệu, đến khi sở mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỡ mà làm ra không đỡ được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rày đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. »

Nay kính,
Ed. MONTÈS,
54, Rue Paul Bert, Hanoi.

CÁC CUỘC ĐI XEM

然 SẢN-NHIÊN 發

Tối thứ hai :
ÔNG THIỆN ÔNG ÁC
Thiện-hữu, Ác-hữu cũng là thời-tử con vua Phi chân, Ác-hữu lòng tham mà lập thiện phương bách kế để hại anh, nhưng rồi sau, thiện giả thiện lai, ác giả ác báo.

Tối thứ ba :
XÚ DIỆN Ô NGA MY
Ngọc thỏ và Xích-hữu là người ở trên cung giăng thế mà cái thói ở nhân thăng kỹ sự diện ô nga mi cũng còn cả, chẳng trách ở nhân gian.

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)
Tuần lễ từ thứ tư 8 đến thứ ba 14 Novembre 1922
Ba buổi hay ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 6 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH
THỜI-SỰ « ÉCLAIR »
« CON PHƯỢNG MÁI CON »
Hài thứ IX
Nghỉ
MỘT KẺ ÁC
Bi-hài kịch chia làm 6 đoạn
CHARLOT ĐÓNG TRÒ
« 20 PHÚT ÁI-TÌNH »
Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

華 PAO-VA 寶

28, Phố Hàng Bồ, Hanoi
敝八廿號門舊湖行內河京東

Chúng tôi có lời kính trình các qui-khách biết rằng chẳng những chủ trương của chúng tôi là để chiêu khách, cho nên không những là bán giá thật rẻ, lại còn càng ngày càng thêm hàng lên cho đủ mọi thức, không kể những đồ vàng bạc thường dùng, chúng tôi lại có buôn ở bên Hồng-kông và Shanghai những đồ trân châu, hồ phách, ngọc thạch, nói tóm lại là đủ các thứ thức rất qui, lối cổ, lối kim mà ngày nay ở cõi Viễn-Đông đúng quen. Chúng tôi lại có bán cả mọi thứ đồ sứ Giang-tây như là lọ, bát, từ bình bằng sứ, vân vân.

Cũng kỳ tàu vừa rồi, bản-hiệu lại mới thỉnh thêm được giảm ba tay thợ khéo ở bên Tàu sang, nào là thợ kim-hoàn, nào là thợ chữa các thứ đồng hồ. — Xin các qui-khách chiếu-cố cho thời chúng tôi lấy làm cảm ơn lắm!

Các ngài đến xem, chúng tôi cũng xin nghênh tiếp một cách rất lịch-sự,

PAO-VA
Bijoutier, n° 28, Rue des Pavillons, Hanoi

Bộ Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Tình liên-lạc của người Trung-hoa. — Tối tức năm trước các Hoa-thương có họp lại định Hội-quán ở phố Saigon và có định quyên tiền thêm làm chỗ xong cái nhà thường Khách ở bến đò Sáng Kiến-an

HÀ-ĐÔNG

Ai tín. — Có tin buồn rằng bà cụ tổ-mẫu ông lý-trưởng dương thứ làng Mai-linh, là đường-thân ông chánh-tổng đương thứ Đông-dương và là nhạc-mẫu ông chánh-tổng cựu Yên-thành, mới tạ thế ngày 20 tháng 9 ta vừa rồi.

Cụ năm nay hưởng thọ vừa 97 tuổi, con cái phương trưởng, châu-chắt đề huề, thật là qui-hồ quá.

Ngày 22 đã làm lễ cất đám tại làng Mai linh, tổng Đông-dương, huyện Thanh-oai. Đám làm cũng đã có ý chăm chước nhiều điều cho hợp thời và giản-tiện. Vậy trong dịp buồn rầu này, xin có lời kính viếng cụ và chia buồn cùng hai ông chánh, ông lý với qui-quyến.

Đ. L.

BẮC-NINH

Hội đình chiến. — Tối hôm thứ sáu các binh sĩ rước đèn rất vui. Trước của quan Chánh-sứ có làm một cái cổng khải hoàn rất đẹp, các công sở và các nhà trong thành-phố đều trương đăng kết thái, trông rất ngoạn mục. Hồi 8 giờ hôm thứ bảy bắn sáng đại bác rồi điểm binh.

Ở cạnh dinh quan tỉnh có hát chèo, leo dự mùa rồi lại có cả hát quan họ nữa.

Khuyến học hội. — Sổ quyên thứ V.:

MM. Từ-Đạm, tổng-đốc Hải-dương 10 p ; Ng-tấn-Khải, tri-phủ Vĩnh tường 5 p ; Nghiêm-quang-Thức, tham biện sở Kinh-lí, Saigon 5 p ; Ng-v-Hợi, Bắc-kỳ nghị viên 10 p ; Mạc đ.-Tư, chủ nhà in Hanoi 10 p ; Lê-ngọc-Thụ, buôn bán Hanoi 5 p ; Nguy-v-Hàng và Nguy-v-Rang Sept Pagodes 10 p. 00.

Bản hội xin kính tạ các ngài.

* * *

Bản hội lấy làm vui mừng mà kính cáo để liệt quí hiệt rằng : Hiện nay tòa Tri-sự chúng tôi đã mua được nhà hội quán xong rồi. Nhà số 54 phố Ninh-xá, Bắc-ninh. Nhà ấy ở giữa tỉnh phố mà bản hội vẫn thuê tạm xưa nay. Ngoài là lớp nhà gác trong sân gạch và các nhà phụ thuộc sau có vườn rộng và ở đấy lại tọa lạc giữa nơi qui địa thì thật là may mắn lắm.

Tuy rằng tiền quyên chưa đủ, nhưng tòa Tri-sự chúng tôi cũng đã tạm cho xong xuôi và hiện đã trình tòa trước bạ cả rồi. Ngoài ra chúng tôi còn phải lo liệu để sửa sang ít nhiều nữa. Mong rằng các nhà hảo tâm hảo sản đã nhận được giấy quyên của bản hội thì gửi giúp ngay cho để tỏ lòng lạc thiện của các ngài ; còn các ông có chân trong hội mà nay tòng sự tỉnh khác cũng xin nhớ cái sổ đã cùng đề trong sổ mà gửi về, thì chúng tôi thật lấy làm cảm tạ lắm lắm.

Khuyến-học hội lại cáo.

THÁI-BÌNH

Nghênh tiếp quan Công-sứ mới. — Ngày thứ bảy có giấy báo đến chủ-nhật, quan Cai-trị Sendlar về nhận chức trú-hiện bản tỉnh thì quan tỉnh đã sức cho các xã hai bên vệ đường từ Tân-đệ về tới cửa tòa Sứ cắm cờ và bày hải-vọng. Sáng ngày chủ-nhật, các quan phủ huyện, các thân-hào đều tới tỉnh lị, gần 3 giờ chiều, các ông giáo đem học-sinh đứng sắp hàng từ cửa đường phố Chính đến cửa tòa Sứ, 3 giờ, các Qui-quan, các Nam-quan, các ông nghị-viên, các ông làm việc tại tòa đã tề tựu tại tòa Sứ ; 3 giờ 20 nghe tiếng pháo liên thanh từ ngoài cổng tỉnh trở vào, kèn (ây thổi « aux champs »), lính khố xanh và khố-lục lồng súng, từ từ thấy tám cái xe ô-tô tới, xe trước quan chánh Công-sứ Sénélar với qui phu-nhân, xe sau quan Tuần-phủ và quan huyện Thư-trì đi đón ngài từ bến Tân-đệ về. Khi quan chánh Công-sứ và qui phu-nhân xuống xe, thời quan phó Công-sứ Forsân nghênh tiếp ngài vào nhà tiếp-tân và giới thiệu các qui quan, các qui phu-nhân các Nam-quân, các ông nghị-viên, các ông làm việc các sở. Quan Công-sứ vui vẻ và cảm ơn và bắt tay từng người. Nói chuyện với người bản quốc thì ngài nói tiếng Annam rõ lắm. Xin có lời mừng ngài và bảo-quyến đã tới nơi.

VIỆC TRUNG-KỲ

TOURANE

Hỏa tai. — Đêm 14 qua rằm tháng chín ta, dương-buồi trời con mưa cơn lạnh, trăng khi tỏ khi mờ, ngẫm xem ngọn cỏ lá cây, ngoài sân trên mái, đâu đó vẫn đầm thấm được nhuần, thấy cái quang cảnh mát mẻ dễ ưa, khiến cho tấm lòng người lo phòng về hỏa hoạn trong mấy tháng nóng nực vừa qua đây, cũng đã ngoài lạnh được một vài phần mà cũng chắc rằng giấc điệp đêm thu có bề đầm thắm. Ngờ đâu hồi 11 giờ, bỗng nhốc, mà mỗ đánh người la, mà khói bay lửa dậy, cả một vùng làng Xuân-hòa đều nào động huyên-hoa, chỉ trong vài phút thì gần xa rộn rịp, người gần kẻ đông thụt chạy đến tới bời, nhưng không thể làm chi được, vì cái nhà ấy mới làm, xuyên trính cột kèo phên vách đương còn bén chặt quá không kéo không giật được, thôi đành chịu để cho nó hóa ra tro, phần thì trời tuy có mưa, mà lại có gió thổi mạnh.

Cơ khổ cho người chủ nhà ấy, làm tài nỗ coi máy đêm ở sở kia hôm ấy lại chính phiên mình đi làm mất đến 12 giờ đồi gác về đến nơi, chỉ còn thấy một đống lửa cháy tàn và chạ mẹ, vợ con ngồi xóm quanh thêm khóc. Cả hai cái nhà của người chủ ở gần đó cũng bị lan nát, tuy chẳng cháy cũng không lành.

Tội nghiệp cho chàng ta dành dụm mấy lâu nay mới tạo lập được một nếp nhà rường đáng giá vài trăm bạc, làm lúc vì ở các công tác về, còn chưa xong tính bề hay mất, lợp ngói ; lại gặp năm nước lớn, những thước tiền bỏ khoán làm hoàn chất chứa đầy nhà, mà không cứu chữa được chút nào cả, chỉ may nhờ người la kéo ra được một cái rương xe mà thôi.

Các hiếu-chủ nên biết

Ngày 29 Juin 1922 bản hội đã đăng báo trong một tháng để các hiếu-chủ có mỗ kỳ tăng trong đất Phúc-trang biết : Năm nay bản hội định cải tăng những mộ ở trong khu Bình Nhất từ năm 1906 cho đến năm 1913 mà không thấy ai thăm viếng, đem đi tăng trong một khu riêng.

Nay bản-hội nhắc lại để các hiếu-chủ biết là bản hội định đến ngày mùng 8 tháng mười ta tức là ngày 26 Novembre 1922 thì sẽ bắt đầu bốc những mộ ở trong khu ấy.

Hợp-Thiện-Hội kính cáo

TRANH VẼ

Bán buôn **Bán lẻ**

Bản-hiệu mới về và mới in được nhiều thứ tranh thủy-mạc và tranh thuốc theo lối mới, rất đẹp và rất nhã. Lại có nhận vẽ các kiểu như là : kiểu thêu, kiểu dệt, kiểu đen, kiểu giấy cườm vân vân.

Lại có nhận bán truyện **SONG-PHƯỢNG KỲ DUYÊN** của ông Nguyễn-đỗ-Mục nữa.

HOÀN-VÂN

Vẽ tranh, vẽ kiểu và vẽ truyện-thêu

73, Phố hàng Bông, Hanoi

Xây vôi Đông-giao lợi lâm

XIN LẠI

Mme **THAM HAI**

14, Phố Hàng-Cá (Đồng-xuân)

mà lấy màu với vẻ thời thì tự khắc các qui-khách biết rằng với Đông-giao nó gấp đôi mọi thứ vôi khác.

2933

Nhà **Bán-đồ « TÂM-TÂM »** Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

TRẢ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

Trình các ngài được biết cho rằng : phàm những số tiền quá hai hào (0$20) trở lên, thì xin gửi bằng măng-đa (mandats-postes), chứ đừng gửi bằng timbres.

Những số tiền trong hai hào mà trả bằng timbres xin gửi bằng tem giản thư (timbres-postes), từ thứ 0$10 (0$01) trở xuống ; chớ đừng gửi bằng timbres-quittances, timbres-proportionnels hay là timbres de dimension.

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hoàng triều, Hội-viên phó Paris, số 19

HÓA-HỌC CHẤT

và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT

Hiệu BONNET-CAND, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ đề chữa a-phiện

SOLUTION R. 80 LUỢ

2 $ 00 một chai

Phòng hờ bước, — Muốn dùng thuốc này phải nên đến quan Đốc-tờ người Pháp thì mới có thể uống được.

Gouttes « METHARSINATE »

1 $ 00 một lọ

Thuốc rất hay, bịnh ăn-ngủ, mới một phòng uống làm việc gì, dùng thuốc nó bớt liền.

MẤY THỨ BÁN-HIỆN HAY BÁN :

Các thứ thuốc nước đóng ve đã chữa và thử như thuốc bổ EBCOSTARTE ở trong.

Thuốc tiêm gonorrhée 0$14, trị bịnh Giang-mai

Thuốc nổ-nổi SIROP PECTORAL đặc-chế, bịnh ho.

Thuốc tạo chỉ người lớn dùng được thôi

Thuốc lậu hiệu MONTÈS

Thuốc uống — 2 $ 00 lọ 30 viên

Thuốc tiêm — 2 $ 00 một chai

Chữa các chứng lậu ; chẳng kì mới hay cũ ; uống thuốc nhanh mười ngày thì hết, thuốc hiệu MONTÈS rất hay.

Gouttes « VIRGINIE »

1 $ 00 một lọ

Trị những bịnh đàn bà như : Kinh nguyệt không đều, hay ra khí hành kinh đau bụng, bụng dưới sưng, gần con, uống thuốc này đỡ nhiều lắm ; trong mười ngày thì hết hẳn.

ĐỒ BUỘC THUỐC

đã bán rất nhiều trong năm

ĐỒ-MO-SÉ

Kinh-ánh, đã-ánh, thuốc-ánh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA

và giấy-ánh, thuốc Citrate và thuốc Bromure

Bán cuộn và bán lẻ

Bán cất và bán lẻ

« THUỐC DÈRÉ »

0 $ 80 một chai 1/4 litre

Trị bịnh giang mai rất hay, bịnh nào dùng thuốc này cũng đều khỏi hẳn. Đàng chảy thuốc rất công hiệu, thuốc này thì mấy chục thứ lắm, uống thuốc này chỉ trong mười ngày thì hết giang mai rồi. Thuốc này rất hay, rất quí ; ai chẳng hợ gì đến sự sinh sực, lợ là xin cho người ấy uống. Muốn dùng thuốc này trong mười tháng thì hết giang mai chạt lắm litre, giá có 5 $ 00 mà thôi.

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

Các thứ đèn dầu và đèn điện

Đèn lùn, để tròn, mạ kền thực đẹp, cỡ số 14 . . . . . 19 f. 50

Đèn cao, để tròn, mạ kền thực đẹp, cỡ số 10 . . . . . 15 f. 00

Đèn cao, cột agathine, để vuông bằng đồng thực đẹp, cỡ số 14 . . . . . 35 f. 00

Đèn cao vừa, để mạ kền thực đẹp, cỡ số 14 . . . . . 35 f. 00

Đèn điện các hạng, từ 25, 32 và 50 bougies, có một giá là 8 f. 90.

Mỗi cỏ : *Những thứ đèn điện, máy điện, chuông điện và các đồ phụ thêm vào đây, vân vân.*

2074

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU

(hiệu đầu nai)

Bịnh bão mãn, kém tóc, yếu tuổi, đau là những bịnh người ta thường hay mắc phải, vì thế lượng quá hay lo nghĩ nhiều. Đó làm cho kém hết chân huyết đi mà chính chân huyết ấy cũng lại cần yếu đi nữa. Vậy ta cần phải bồi bổ ngay vào chân huyết, muốn bồi bổ cho chân huyết thì không cần thuốc gì hay bằng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai). Thuốc này nên bổ và chữa những khối bịnh yếu đuối, mỏi mệt, sầu muộn, lao nhọc sau khi mới khỏi bịnh chớp, bịnh sốt rét, những bịnh lâu năm.

Thuốc này làm cho chân huyết bình phục lại như thường và lọc cho huyết được trong trẻo. Đàn bà sau khi ở cữ mà dùng thuốc này thì cũng tốt lắm, bổ sữa và một đường hay rất khỏe.

Các ông bác-sĩ đều bảo thuốc này là một thứ thuốc rất tốt đã chữa khỏi bổ cho bịnh nguồn hàng vạn người.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

2056

CAFÉ, RESTAURANT HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán lợi phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ

Phụ-quán ở vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy

Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sạn thừa tiếp các qui-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại đã tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-lịch cũng được, về cũng một giá tiền.

Phụ-quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán 2040

Hàng mới — Giá cực rẻ!

Bản-hiệu vừa nhận được nhiều thứ satin, faille, cachemire, kim-ngân-đoạn, đa Mông-tự cùng nhiều thứ vóc nhiễu thật tốt mà bán giá cực rẻ để chiêu hàng. Vậy ngài nào muốn dùng thứ gì xin mời lại mua ngay kẻo hết hàng đẹp.

Các thứ laine may complets và parsemeus, imperméable soie đề may áo đi mưa, có nhiều màu rất nhã, xin các ngài chiếu-cố cho.

Kính cáo

NAM-THỊNH, Tailleur

SOIERIES NOUVEAUTÉS

6, Rue des Cantonnais, Hanoi

Hiệu Société Française de Transports

7, Boulevard Bobillot, HANOI

Có **Dạ thâm** (drap noir) bán lẻ từ 4 $ 00 một thước

Chai ủ nước (bouteille isolante) hạng nào cũng sẵn

MUA BUÔN TÍNH GIÁ KHÁC

2008

số 1

Thấy vàng tối mắt

(Xã-hội tiểu-thuyết)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

CHƯƠNG THỨ 1

Nàng *La-lạp* nói chuyện với người anh là *Lạc-bột* rằng :

— Em nghĩ có lẽ hôm nay chàng không đến !

Trong khi nói thì nàng có ý ấy-náy không được yên lòng. Người anh nói :

— Sao em biết là chàng không đến ?

Nàng *La-lạp* nói :

— Anh thử nhìn sắc trời mà xem, thật khiến cho người ghê-sợ.

Khi bấy giờ tuyết xuống đầm đầm, trông như bông gạo bay, mấy cây dừa già ở phía ngoài tường, đang bị gió thổi mà rung động. *Lạc bột* đang ngồi vẽ tranh, đứng dậy cầm đèn soi, vén màn xem tuyết thì thấy các cây xơ xác, lá rụng cành trơ, trông đến trắng toát.

Nàng *La-lạp* đang ngồi khâu tại bàn lỗ nước, bỗ kim chỉ xuống lòng, rồi quay lại nhìn người anh mà nói rằng :

— Gió tuyết như thế kia, chẳng lẽ chàng lại chịu liều rét mà đến.

Người anh nói :

— Em hay lo xa quá ! chàng sinh-trưởng ở trong đám thủy-quan, khí nào còn sợ gió tuyết.

Bấy giờ ngọn đọng có tiếng chân gẫm trên mặt tuyết. Nàng *La-lạp* ngành đầu ra nhìn, rồi nói :

— Đã đến kia !

Nàng lập ngay một chút nữa lại đổi sắc mặt mà rằng :

— Thân-phụ ta về đó !

Bấy giờ lối cửa bước vào đã thấy có bóng người đang đi lủi thủi. Một lúc thì ông cụ già tên gọi *Mạch-kim* từ từ bước vào, nhan-sắc nhợt-nhạt như người ốm, râu đã lốm-đốm bạc, lưng gù đầu cúi, ra ý mệt-nhọc. Cái thân đa bệnh, lại gặp lúc vận kiển, cho nên những về ưu-tư phiền-não, đã tỏ-lộ ra nét mặt con người.

Nguyên ông cụ già ấy hồi 10 năm trước làm chủ một nhà đúc súng lớn tại xứ *Bá-minh*. Về sau đến lần nỗi phá sản, mà cái nạn ông ta bị phá sản thì người vợ lại tự thế, bởi vậy ông ta vốn người tráng kiện mà thành ra suy-lão từ bấy giờ.

Ông cụ già gầy còm yếu-đuối, trong nào-bộ thụ bệnh đã nhiều, còn hai anh em nàng *La-lạp* kia mỗi năm được một món tiền 400 bảng của ông cậu chu-cấp cho, nếu không thì thật là đi không còn có lỗ mà cắm gin vậy.

Ngày nay chỉ trông cậy có món tiền 400 bảng ấy để tiêu dùng, mới thiên sang xứ *Thang-mâu*, thuê một cái nhà nhỏ để ở. Dẫu chẳng phong tục cho lắm, nhưng cũng tạm đủ ấm no, không đến nỗi lo thiếu.

Lạc-bột tính vẽ nghề vẽ, hay ưa những cảnh khê-sơn phong nguyệt để dì-dưỡng tinh-tình, ngày nay phải ở một gian nhà nhỏ, làm nghề vẽ trên đồ kiểu tiền tiêu thì xem dáng cũng không lấy gì làm khoan-khoái cho được.

Còn người em thuở trước ở xứ *Bá-minh*, nguyên là con gái một nhà phú-thương, giao-du rất rộng, từ khi thiên sang chỗ ấy thì cũng chẳng còn thú vị nỗi gì. Nhất là ông cụ già, lại càng suốt ngày than-thở, không được một lúc nào vui-vẻ thời cười. Trong khi nhàn-hạ thì lại mở xem thánh-kinh và làm bạn thân với bình rượu.

Ông cụ già có người bạn thế-giao, tên gọi *Tu-bách-lâm* làm mục-sư tại xứ *Thang-mâu*, vậy mới rủ ông ta đến ở đấy. Con trưởng ông *Tu-bách-lâm* tên gọi *Hải-khắc*, đính-hôn với nàng *La lạp* đã lâu, vừa toan làm phép cưới thì ông cụ bị phá sản, cho nên lại hoãn.

Hải-khắc bấy giờ làm hải-quân thiếu-úy, đang irong khi về nghỉ, chẳng một ngày nào không đến thăm nàng *La-lạp*. Buổi sáng hôm ấy đi viết thư cho ông thuật chuyện có lệnh quan nguyên-soái bắt phải tựu-ngũ.

Bấy giờ hạm-đội đang đóng tại xứ *Bảo-si*, có lệnh bắt chàng buổi chiều hôm ấy phải xuống tàu. Trong thư chàng hẹn hễ được thời giờ nhàn-hạ, sẽ lên đến để nói chuyện, vì thế nàng *La lạp* có ý ngóng trông.

Ôn cụ già bước vào trong cửa. liền nói :

— Hôm nay chàng *Hai-khắc* không đến à ?

Nàng *La-lạp* nói :

— Hôm nay tuyết xuống đầm đầm, trên mặt đất sâu mỗ gần hai thước, chàng làm thế nào lội tuyết mà đến, cho được.

Ông cụ già nói :

— Chàng không đến rồi !

Nói xong liền ngồi xuống ghế mà than rằng :

— Thế-tình thường vẫn đèo bọo ngày nay cha con chàng có ý rẻ ta lắm vậy.

Nàng *La-lạp* nói :

— Sao thân-phụ lại nói những câu như thế ! Chả con chẳng đối-đãi với ta, giấy thân ái vẫn ngày thêm bước chặt, nếu cần nỗi hạnh-lão ấy mà đến tai chẳng thì ư cái nghĩa thông-gia, còn ra làm sao.

Ông cụ già bình như người không nghe tiếng, chỉ gọi bảo người con trai rằng :

— *Lạc-bột* con ơi ! Cha muốn uống rượu quá, nhà là còn rượu bạch-lan không ? Cho cha một cốc nhỏ chẳng đã. Hôm nay cha lội tuyết mà về, bình như cảm hàn.

Lạc-bột đang quá ý vào bức tranh vẽ, chưa kịp trả lời, nàng *La-lạp* đứng dậy mà thưa rằng :

— Nhà ta có thứ rượu ấy bao giờ.

Ông cụ già không bằng lòng mà rằng :

— *La-lạp* ! con còn bé dại gì nữa, cũng đã lớn tuổi rồi. Cái nghĩa-vụ con phải trông nom công việc trong nhà, mà đề đến nỗi không có nổi được một giọt rượu thì còn ra thể nào. Chẳng may trong nhà có người bệnh gấp hoặc cảm ngặt đi thì lấy rượu đâu mà cứu. Nếu thân-mẫu còn hay còn, thì cũng phải trách mắng con vậy. Con nên biết rằng gia-đình là một việc hệ-trọng, sao con lại sơ ý như thế. Con dẫu không có lòng vị cha đây thì con cũng phải vì anh con mới phải.

Lạc-bột nói :

— Con vốn không thích uống rượu.

Ông cụ già nói :

— Thứ rượu ấy nên trữ sẵn, cũng là đề phòng khi ngày cấp, nay nhà đã không sẵn thì ta lại phải ra hàng rượu, uống một chén rẻ về.

Lạc-bột đứng dậy mà nói rằng :

— Gió tuyết như thế này, thân-phụ đi sao cho được. Nếu thân-phụ muốn uống rượu thì để con sai người đi mua, chẳng cần thì con đi.

Vừa nói đến đấy, bỗng thấy một mảnh giấy nhỏ rơi ở trên bàn vẽ. *Lạc-bột* mở xem thì thấy mấy chữ nhỏ của nàng *La-lạp* viết như sau này : « *Chớ ngăn thân-phụ đi* ».

Lạc-bột liền đổi giọng nói mà rằng :

— Nếu thân phụ muốn đi thì phải mặc thêm áo cừu. Từ nhà ra hàng rượu không xa gì lắm, đến có tuyết xuống, ướt chẳng đến nỗi lạnh đường.

(Còn nữa)

Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-LUẬT